TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC HIỂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 30-8-2018
"Về việc tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Nghi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Ngọc Lâm;

Ông Huỳnh Minh Chiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Lợi, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Ngày 30 tháng 8 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 111/2018/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2018 về*"Tranh chấp ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2018/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị L, sinh năm 1972; (có mặt)

Cư trú tại: Khóm 3, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Ông Lê Hoàng T, sinh năm 1966; (vắng mặt)

Cư trú tại: Khóm 3, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện, biên bản hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn bà Lê Thị L trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Lê Hoàng T chung sống với nhau vào năm 1989, không đăng ký kết hôn. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng thời gian gần đây vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi, ông T thường xuyên chửi và đánh đập bà.

Mâu thuẫn đã nhiều năm mặc dù gia đình đã hàn gắn nhiều lần nhưng không thành. Nay bà thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu ly hôn với ông Lê Hoàng T.

Về nuôi con chung: Bà và ông T có 03 người con chung tên Lê Vũ L, sinh năm 1993; Lê Vương L, sinh năm 1995; Lê Thị Thùy T, sinh năm 1996. Hiện các con chung đã trưởng thành và có khả năng lao động nuôi sống bản thân nên bà không yêu cầu giải quyết.

Về chia tài sản: Bà và ông T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại biên bản hòa giải ngày 03 tháng 7 năm 2018 ông Lê Hoàng T trình bày:

Về hôn nhân: Về thời gian chung sống, không đăng ký kết hôn như bà L trình bày là đúng. Về nguyên nhân mâu thuẫn, ông thừa nhận vợ chồng có cự cãi với nhau và có đánh bà L nhưng ông xét thấy mâu thuẫn chưa lớn nên ông không đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà L.

Về nuôi con chung: Ông và bà L có 03 người con chung tên Lê Vũ L, sinh năm 1993; Lê Vương L, sinh năm 1995; Lê Thị Thùy T, sinh năm 1996. Hiện các con chung đã trưởng thành và có khả năng lao động nuôi sống bản thân nên ông không yêu cầu giải quyết.

Về chia tài sản: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Bà Lê Thị L khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Lê Hoàng T sinh năm 1966, cư trú tại Khóm 3, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

Đối với ông Lê Hoàng T, Tòa án đã triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng ông T vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông T.

[2]. Về nội dung:

- Về hôn nhân: Bà Lê Thị L và ông Lê Hoàng T tự nguyện chung sống với nhau vào năm 1989, không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn

nhân giữa bà L, ông T là hôn nhân không hợp pháp, không được pháp luật thừa nhận. Do đó, Hội đồng xét xử không công nhận bà Lê Thị L và ông Lê Hoàng T là vợ chồng.

- Về con chung: Bà Lê Thị L và ông Lê Hoàng T có 03 người con chung tên Lê Vũ L, sinh năm 1993; Lê Vương L, sinh năm 1995; Lê Thị Thùy T, sinh năm 1996. Hiện những người con chung đã trưởng thành và có khả năng lao động nuôi sống bản thân nên bà L, ông T không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

- Về tài sản chung: Bà Lê Thị L và ông Lê Hoàng T tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Bà Lê Thị L và ông Lê Hoàng T không có yêu cầu nên Tòa không xem xét.

[3]. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Lê Thị L phải chịu 300.000 đồng. Ngày 14/5/2018 bà L đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0014227 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu.

[4]. Về quyền kháng cáo: Bà Lê Thị L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Ông Lê Hoàng T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Áp dụng các Điều 14, 53, 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Về hôn nhân: Không công nhận bà Lê Thị L với ông Lê Hoàng T là vợ chồng.

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Lê Thị L phải chịu 300.000 đồng. Ngày 14/5/2018 bà L đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0014227 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiển được chuyển thu.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về quyền kháng cáo: Bà Lê Thị L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Lê Hoàng T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đương sự ;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- Lưu:Hồ sơ, văn thư .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Nghi

Nơi nhận:
- Các đương sự ;
- UBND thị trấn Rạch Gốc;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục Thi hành án DS huyện U Minh;
- Lưu:Hồ sơ, văn thư .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hồng Nghi